

HOSE

14/01/2014

VNINDEX 522.30 1.19 0.23%

KLGD 94,864,592 CP

GTGD 1,575.97 Tỷ

GTR NDTNN 75.62 Tỷ

CP Tăng giá 113 CP

CP Giảm giá 91 CP

CP Đứng giá 100 CP



HNX

14/1/2014

HNXINDEX 71.69 0.64 0.91%

KLGD 47,452,316 CP

GTGD 470.46 Tỷ

GTR NDTNN 14.77 Tỷ

CP Tăng giá 116 CP

CP Giảm giá 100 CP

CP Đứng giá 163 CP



VN30 & HNX30 INDEX

VN30 580.59 3.98 0.69%

HNX30 137.91 2.13 1.57%

Tâm điểm

► **Đà hưng phấn được duy trì, 2 sàn tiếp tục duy trì đà tăng điểm**

► **Thanh khoản tăng trở lại trong phiên hôm nay**

Tổng giá trị giao dịch trên cả 2 sàn nếu loại trừ GDTT đạt khoảng 1.700 tỷ đồng.

► **Năm 2013: Thu thuế đạt 105% dự toán**

Tất cả các khoản thu NSNN đều tăng so với dự toán

Chinhphu

► **Năm 2014: Dự kiến doanh thu của ngành thép sẽ tăng 2-3% so với năm 2013**

Khả năng tiêu thụ thép cũng có thể tăng 2-3% sơ với năm 2013

Thời Báo Kinh Doanh

► **Quý ngoại lãi lớn trên thị trường Việt Nam**

Các quỹ đầu tư nước ngoài lại có một năm 2013 khả quan

Đầu Tư Chứng Khoán

► **DIC - Lãi 2013 ước đạt 23 tỷ đồng, vượt 39% kế hoạch**

Năm 2014, DIC đặt kế hoạch doanh thu 2,986 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2013

Công Lý

► **C32 - Ước đạt lợi nhuận 63 tỷ đồng, vượt 28% kế hoạch**

C32 lên kế hoạch cho năm 2014 với doanh thu dự kiến 435 tỷ đồng, tăng 3%.

Đầu Tư Chứng Khoán

Thị trường / Ngành

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Theo thị trường					
HOSE	841,549	13.5	3.2	20.9%	11.5%
HNX	98,900	23.0	1.5	8.0%	4.3%
Toàn bộ thị trường	940,449	14.4	3.1	20.0%	10.9%

Theo ngành

Nhựa, cao su & sợi	7,550	4.7	1.0	21.1%	15.3%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	20,886	5.9	1.6	29.1%	22.1%
Thép và sản phẩm thép	24,000	12.0	1.3	12.9%	5.6%
Khai khoáng	12,022	23.3	5.0	13.0%	10.4%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	13,916	11.5	1.2	16.3%	12.0%
Xây dựng	20,919	2,261.3	0.8	3.7%	1.6%
Máy công nghiệp	7,374	14.3	1.5	15.6%	7.6%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	7,246	8.8	1.2	18.6%	12.8%
Lốp xe	6,357	8.7	2.4	30.1%	14.3%
Nuôi trồng nông & hải sản	13,386	10.7	1.1	11.5%	6.0%
Thực phẩm	210,534	24.4	5.7	26.9%	20.5%
Dược phẩm	12,654	10.8	2.8	26.5%	17.2%
Phần mềm	12,323	7.7	1.8	24.6%	10.7%
Sản xuất & phân phối điện	19,771	7.5	1.2	21.0%	9.4%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	128,282	10.6	3.9	41.0%	23.4%
Bảo hiểm nhân thọ	31,506	28.3	2.5	9.3%	2.4%
Môi giới chứng khoán	16,526	21.3	0.9	5.2%	3.4%
Ngân hàng	202,880	11.6	1.4	11.3%	0.9%
Bất động sản	120,896	46.9	3.5	8.2%	2.0%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	19,294	6.6	1.3	19.0%	6.4%

Thống kê thị trường

► HOSE: Thống kê và nhận định thị trường

► HNX: Thống kê và nhận định thị trường

► Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Vui lòng tham khảo điều khoản sử dụng ở trang cuối

VietinBankSc © 2013

VietinBankSc

306 Ba Trieu

Hai Ba Trung

Hanoi

Vietnam

Tel: (844) 3974 7952

Fax: (844) 3974 1760

www.vietinbanksc.com.vn

Sac Q. Nguyen
sacnq@vietinbanksc.com.vn

► Tin kinh tế

Năm 2013: Thu thuế đạt 105% dự toán

Theo thông tin mới nhất được Tổng cục Thuế cập nhật tại Hội nghị Tổng kết công tác thuế năm 2013, triển khai các giải pháp thực hiện nhiệm vụ công tác thuế năm 2014, ngày 14/1, kết quả thu thuế năm 2013 đạt 676,696 tỷ đồng, bằng 105% so với dự toán (tương ứng vượt 32,196 tỷ đồng) và bằng 112.7% so với thực hiện năm 2012. Theo ông Bùi Văn Nam, Tổng Cục trưởng Tổng cục Thuế, đây là kết quả đáng khích lệ, trong bối cảnh tình hình thế giới có nhiều biến động phức tạp, khó lường, nền kinh tế trong nước gặp rất nhiều khó khăn, thách thức... thiên tai, dịch bệnh bất thường.

Năm 2014: Dự kiến doanh thu của ngành thép sẽ tăng 2-3% so với năm 2013

Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA) dự báo giá thép năm nay có chiều hướng giảm. Tháng cuối năm, giá bán đầu nguồn các mặt hàng thép xây dựng giảm ở cả miền Bắc và miền Nam do sức tiêu thụ hạn chế cũng như nhiều DN giảm giá. Tuy vậy, dự kiến doanh thu của ngành Thép trong năm 2014 sẽ tăng 2 - 3% so với năm nay, lên 4.6 triệu tấn. Khả năng tiêu thụ thép sẽ không nhiều đột biến, có thể mức tăng khoảng từ 2 - 3% so với năm 2013. Thị trường thép những tháng đầu năm dự kiến sẽ trầm lắng, nhu cầu giảm mạnh do không phải mùa xây dựng, giá thép sẽ giảm nhẹ.

Quỹ ngoại lai lớn trên thị trường Việt Nam

Trong 16 quỹ ngoại đầu tư vào TTCK Việt Nam do Edmond De Rothschild thống kê vào ngày 2-1-2014, có 11 quỹ tăng tài sản ròng (NAV) trên 20%. Trong số 11 quỹ này, có 4 quỹ tăng từ 30 - 40% và 1 quỹ tăng trên 40%. Quỹ tăng trưởng cao nhất là Quỹ đóng Vietnam Holding (VNH), với NAV tăng 40.8%. Quỹ do Công ty Vietnam Holding Asset Management có văn phòng đặt tại Zurich, Thụy Sĩ quản lý. Năm 2013, quỹ này vừa đạt mức tăng NAV cao, vừa huy động được thêm hơn 15 triệu USD vốn của nhà đầu tư hồi tháng 10.

Sac Q. Nguyen
sacnq@vietinbanksc.com.vn

► Tin doanh nghiệp

DPR - Lãi gộp cả năm đạt 340 tỷ đồng, vượt 5% kế hoạch

CTCP Cao su Đồng Phú (HOSE: DPR) vừa công bố kết quả kinh doanh tháng 12/2013 với tổng doanh thu 118.8 tỷ đồng, lợi nhuận gộp ở mức 39 tỷ đồng. Lũy kế cả năm, tổng doanh thu đạt mức 1,164 tỷ đồng, vượt 6.5% kế hoạch. Lợi nhuận gộp 340 tỷ đồng, vượt 5% kế hoạch. Sản lượng cao su lũy kế là 19,328 tấn, vượt kế hoạch gần 7%. Tuy nhiên kim ngạch xuất khẩu cao su trong năm qua ở mức 16.88 triệu USD, chỉ bằng 88% kế hoạch. Được biết, ĐHĐCĐ bất thường 2013 của DPR đã thông qua việc giảm kế hoạch năm 2013 với lợi nhuận trước thuế từ 515 tỷ đồng xuống còn 320 tỷ đồng.

DIC - Lãi 2013 ước đạt 23 tỷ đồng, vượt 39% kế hoạch

HĐQT CTCP Đầu tư và Thương mại DIC (HOSE: DIC) thông qua kết quả năm 2013 với lãi trước thuế năm 2013 ước đạt 22.9 tỷ đồng, vượt 39% chỉ tiêu đề ra. Cụ thể, HĐQT DIC ước giá trị sản lượng kinh doanh 2013 đạt 3,206 tỷ đồng; doanh thu thuần 2,800 tỷ đồng và lãi trước thuế 22.9 tỷ đồng. HĐQT cũng quyết định chia cổ tức 6% trong năm 2013. Trong năm 2014, HĐQT DIC đặt kế hoạch doanh thu 2,986 tỷ đồng, tăng nhẹ so với kết quả năm 2013. Chỉ tiêu lãi trước thuế và sau thuế năm 2014 lần lượt là 23.5 tỷ đồng và 17.6 tỷ đồng

C32 - Ước đạt lợi nhuận 63 tỷ đồng, vượt 28% kế hoạch

CTCP Đầu tư xây dựng 3-2 (HOSE: C32) đã thông qua KQKD 2013 với doanh thu ước đạt 420.81 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế ước thực hiện gần 63 tỷ đồng. Như vậy, chỉ riêng trong quý IV, C32 đạt 150.86 tỷ đồng doanh thu và xấp xỉ 13 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế. So với kế hoạch 2013 đã đề ra là 406.66 tỷ đồng doanh thu và 49.37 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, C32 ước hoàn thành vượt 3% kế hoạch doanh thu và 28% kế hoạch lợi nhuận. Dựa trên ước thực hiện 2013, C32 lên kế hoạch cho năm 2014 với doanh thu dự kiến 435 tỷ đồng, tăng 3%. Tuy nhiên, C32 chỉ đặt mục tiêu lợi nhuận sau thuế 2014 là 60 tỷ đồng, giảm 5% so với thực hiện 2013.

HOSE 14/01/2014 VNINDEX 522.30 1.19 0.23% 94,864,592 CP 1,575.97 bil VND

Đà hưng phần tiếp tục được duy trì, 2 sàn tăng điểm khá tốt

VN-Index tăng 2.17 điểm (0.42%), đóng cửa tại mức 521.11 điểm. VN-Index hình thành cây nến xanh, thân nến ngắn, tăng điểm vượt qua mốc 520 điểm.

- MA10, MA20 đi lên cho thấy tín hiệu ngắn hạn đang rất tích cực.

- Tín hiệu MACD Histogram tiếp tục tăng lên, điều này cho thấy xu hướng thị trường đang rất tích cực.

- Stochastic Oscillator tiếp tục đi xuống, nhưng vẫn đang ở vùng quá mua.

- RSI (14) tăng lên mức 71, đi vào vùng quá mua. ADX tiếp tục tăng



HOSE Top 5 theo KLGD

SAM	0.3 (3.4%)	6,249,450
ITA	0.1 (1.6%)	4,487,390
FLC	0 (0.0%)	4,174,430
HAG	0.5 (2.4%)	3,351,200
IJC	0.2 (2.2%)	2,996,970

HOSE Top 5 theo % tăng

SJS	1.5 (6.9%)	249,320
HOT	1.9 (6.9%)	5,860
FCN	1.3 (6.9%)	2,578,470
FCM	0.7 (6.8%)	875,040
STG	1.2 (6.6%)	10

HOSE Top 5 theo % giảm

UIC	-1 (-6.8%)	24,960
PTC	-0.4 (-6.7%)	7,010
SEC	-1 (-6.7%)	7,570
SFC	-1.5 (-6.6%)	70
AGM	-0.9 (-6.5%)	2,260

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

VCB	14,4 tỷ	520,016
PVD	13,0 tỷ	190,260
GAS	10,7 tỷ	149,820
IJC	8,0 tỷ	842,360
HPG	7,7 tỷ	174,380

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

HAG	-6,3 tỷ	299,490
NTL	-2,6 tỷ	178,220
PET	-2,2 tỷ	100,000
CSM	-2,1 tỷ	54,620
IMP	-1,5 tỷ	38,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	2,411,866	75.62

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ TT tiếp tục duy trì đà hưng phần, nhóm cổ phiếu dầu khí vẫn tạo được điểm nhấn riêng. VN-Index sau khi tăng mạnh ở đầu phiên chiều thì hơi đuối dần về cuối phiên.
- ▶ Thanh khoản gia tăng mạnh trở lại. Tăng vượt mốc bình quân 20 phiên. Thể hiện sự hưng phần của nhà đầu tư. Đây là một tín hiệu khá tích cực.
- ▶ VN-Index vẫn đang hướng tới mốc 533 điểm. Kỳ vọng những tin tức về việc nới room và KQKD Quý 4 của các DN sẽ giúp VN-Index duy trì được đà tăng.
- ▶ Khối ngoại tiếp tục giữ nhịp mua ròng, điều này sẽ tiếp tục giúp nhà đầu tư được củng cố thêm niềm tin.
- ▶ NĐT có thể xem xét chốt lời, việc mua mới có thể chú ý tới các mã kín room khối ngoại, KQKD Quý 4 tích cực. Hạn chế tỷ trọng mua mới trong danh mục.

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
GAS	1,895.0	71.5	135,492.50	10.7	4.0	42.1%	24.0%
VNM	833.5	137.0	114,193.02	19.9	7.2	40.4%	32.2%
VIC	928.6	70.5	65,468.61	52.5	5.4	11.0%	2.1%
VCB	2,317.4	27.7	64,192.45	15.5	1.5	10.1%	1.0%
MSN	705.1	86.0	60,642.12	66.1	4.3	6.5%	2.5%
CTG	3,266.1	16.2	52,911.54	7.4	1.5	17.2%	1.2%
BVH	680.5	38.8	26,402.29	28.3	2.5	9.3%	2.4%
STB	1,142.5	17.3	19,765.45	32.5	1.3	4.2%	0.4%
HPG	419.1	45.0	18,857.36	10.2	1.4	14.9%	6.8%
DPM	379.9	43.5	16,527.14	5.5	1.6	30.8%	25.8%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVT	232.6	11.8	2,744.68	13.0	0.5	NA	CW
PPC	318.2	25.6	8,144.76	5.6	1.6	NA	CW
DPM	379.9	43.5	16,527.14	5.5	1.6	NA	CW
BMP	45.5	73.5	3,342.67	9.5	1.9	NA	CW
VSC	28.6	62.5	1,790.38	5.0	1.2	NA	CW

CB: Xem xét mua | CS: Xem xét bán ra | CH: Xem xét nắm giữ | CW: Theo dõi

HNX 14/01/2014 HNX-Index 71.69 0.64 0.91% 47,452,316 CP 470.46 bil. VND

Đà hưng phấn tiếp tục được duy trì, 2 sàn tăng điểm khá tốt

Chỉ số HNX-Index tăng 0.64 điểm (+0.91%), đóng cửa tại mốc 71.69 điểm. HNX-Index tạo thành cây nến xanh, thân nến dài, tăng điểm khá tích cực.

- MA10, MA20 vẫn đang xu hướng tăng, điều này cho thấy xu hướng tăng điểm ngắn hạn của HNX-Index vẫn được duy trì.

- Chỉ báo Stochastic Oscillator vẫn đi xuống nhưng vẫn đang ở trong ngưỡng quá mua.

- Tín hiệu MACD Histogram tiếp tục tăng lên. Đây là một tín hiệu rất tích cực.

- RSI (14) giữ ở mức 80.



HNX Top 5 theo KLGĐ

PVX	-0.1 (-3.1%)	3,068,800
SCR	0.1 (1.3%)	2,985,840
SHB	-0.1 (-1.4%)	2,798,890
PVS	0.7 (2.9%)	2,555,900
SHS	-0.2 (-3.3%)	2,510,400

HNX Top 5 theo % tăng

SDC	1 (15.6%)	-
PCG	0.8 (10.0%)	10,000
VE4	0.8 (10.0%)	-
IDV	2 (10.0%)	100
BST	1.1 (9.7%)	3,700

HNX Top 5 theo % giảm

GMX	-1.6 (-10.0%)	100
V15	-0.3 (-9.7%)	374,700
C92	-1.4 (-9.7%)	100
QST	-1.1 (-9.2%)	100
SIC	-0.6 (-9.0%)	1,200

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

VND	6,9 tỷ	597,800
PVS	6,8 tỷ	271,400
KLS	2,6 tỷ	270,000
SHB	0,4 tỷ	56,300
VCG	0,3 tỷ	31,700

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

DBC	-1,7 tỷ	81,800
ICG	-0,5 tỷ	78,500
TCT	-0,4 tỷ	4,100
PFL	-0,2 tỷ	85,000
PVG	-0,2 tỷ	14,100

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	1,001,000	14.77

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ TT tiếp tục duy trì đà hưng phấn, nhóm cổ phiếu dầu khí vẫn tạo được điểm nhấn riêng. HNX-Index sau khi tăng mạnh ở đầu phiên chiều thì hơi đuối dần về cuối phiên.
- ▶ Thanh khoản sàn Hà Nội vẫn duy trì khá tốt, điều này thực sự là một tín hiệu khá tích cực cho thị trường.
- ▶ Áp lực chốt lời có thể sẽ khiến HNX-Index điều chỉnh, tuy nhiên nhịp điều chỉnh có thể sẽ không lớn. Chúng tôi cho rằng, HNX-Index vẫn đang giữ nhịp tăng điểm.
- ▶ Khối ngoại vẫn giữ nhịp mua ròng ở phiên hôm nay, điều này sẽ tiếp tục giúp nhà đầu tư được củng cố thêm niềm tin.
- ▶ Nhà đầu tư có thể xem xét chốt lời nhóm cổ phiếu đã đạt lợi nhuận cao. Hạn chế tỷ trọng cổ phiếu mua mới trong danh mục.

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
ACB	921.5	16.2	14,928.55	37.0	1.2	3.1%	0.2%
PVS	446.7	25.0	11,167.51	5.3	1.0	18.6%	5.3%
SQC	110.0	78.2	8,602.00	70.5	6.3	9.1%	7.3%
SHB	886.1	6.9	6,113.98	25.6	0.6	-2.3%	-0.2%
VCG	441.7	10.2	4,505.45	42.7	1.0	2.3%	0.4%
PVI	226.3	18.1	4,095.21	10.2	0.6	5.8%	3.1%
LAS	77.8	40.8	3,175.55	7.4	2.4	32.8%	16.0%
NTP	43.3	68.0	2,946.98	7.4	1.9	27.4%	18.4%
OCH	100.0	27.4	2,740.00	23.6	2.3	9.8%	3.0%
VNR	100.8	23.1	2,329.12	6.7	0.9	14.3%	7.7%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PGS	38.0	33.9	1,288.20	4.5	0.9	NA	CW
AAA	19.8	19.4	384.12	3.1	0.5	NA	CW
VND	100.0	11.7	1,169.70	7.8	0.8	NA	CW
NTP	43.3	68.0	2,946.98	7.4	1.9	NA	CW
VCG	441.7	10.2	4,505.45	42.7	1.0	NA	CW

CB: Xem xét mua | CS: Xem xét bán ra | CH: Xem xét nắm giữ | CW: Theo dõi

Chỉ số bình quân ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Hóa chất & Tài nguyên cơ bản					
Hóa Chất					
Nhựa, cao su & sợi	7,550	4.7	1.0	21.1%	15.3%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Hóa chất khác	20,886	5.9	1.6	29.1%	22.1%
Lâm nghiệp và giấy					
Lâm sản và Chế biến gỗ	852	11.9	0.4	3.5%	2.6%
Sản xuất giấy	532	9.9	0.5	11.3%	5.2%
Kim loại					
Thép và sản phẩm thép	24,000	12.0	1.3	12.9%	5.6%
Khai khoáng					
Khai thác than	1,356	19.6	0.7	4.5%	0.8%
Khai khoáng	12,022	23.3	5.0	13.0%	10.4%
Xây dựng và vật liệu					
Xây dựng và vật liệu					
Vật liệu xây dựng & Nội thất	13,916	11.5	1.2	16.3%	12.0%
Xây dựng	20,919	2,261.3	0.8	3.7%	1.6%
Hàng và dịch vụ công nghiệp					
Hàng công nghiệp					
Containers & Đóng gói	1,998	6.0	1.1	20.3%	10.8%
Công nghiệp phức hợp	184	-	0.5	-7.0%	-5.7%
Điện tử và thiết bị điện					
Hàng điện & điện tử	1,540	12.6	1.4	8.7%	5.6%
Thiết bị điện	1,182	-	0.5	-0.9%	-1.2%
Công nghiệp nặng					
Xe tải & Đóng tàu	23	15.9	0.3	2.0%	1.4%
Máy công nghiệp	7,374	14.3	1.5	15.6%	7.6%
Vận tải					
Vận tải thủy	3,886	-	0.5	3.3%	1.9%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	7,246	8.8	1.2	18.6%	12.8%
Dịch vụ vận tải	3,990	8.7	1.1	15.4%	8.9%
Tư vấn & hỗ trợ kinh doanh					
Tư vấn & Hỗ trợ KD	1,355	5.1	0.9	18.7%	11.3%
Đào tạo & Việc làm	181	34.0	0.6	3.7%	1.7%
Nhà cung cấp thiết bị	154	7.3	0.8	12.7%	5.1%
Chất thải & Môi trường	88	1.7	0.6	39.1%	18.7%
Ô tô và Phụ tùng					
Ô tô và Phụ tùng					
Sản xuất ô tô	1,250	10.5	0.9	9.9%	6.8%
Lốp xe	6,357	8.7	2.4	30.1%	14.3%
Thực phẩm và đồ uống					
Bia và đồ uống					
Sản xuất bia	1,112	5.1	0.9	18.4%	11.7%
Vang & Rượu mạnh	207	10.2	1.5	16.2%	9.9%
Đồ uống & giải khát	162	4.1	0.8	18.4%	13.3%
Sản phẩm thực phẩm					
Nuôi trồng nông & hải sản	13,386	10.7	1.1	11.5%	6.0%
Thực phẩm	210,534	24.4	5.7	26.9%	20.5%
Hàng cá nhân và gia dụng					
Hàng gia dụng					
Đồ gia dụng lâu bền	18	-	1.7	-12.9%	-9.7%
Thiết bị gia dụng	1,377	7.0	0.8	12.7%	5.5%
Hàng hóa giải trí					
Điện tử tiêu dùng	151	3.4	1.0	32.8%	23.1%
Hàng cá nhân					
Hàng may mặc	1,892	7.4	0.9	12.7%	5.7%
Giày dép	4	1.3	0.2	12.3%	6.3%
Hàng cá nhân	4,019	8.2	1.5	18.3%	9.8%
Thuốc lá					
Thuốc lá	680	52.5	0.9	6.2%	3.8%

14 January 2014

Chỉ số bình quân ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Y tế					
Thiết bị và dịch vụ y tế					
Thiết bị y tế	949	4.1	1.0	27.7%	14.1%
Dụng cụ y tế	66	1.9	1.2	30.9%	11.0%
Dược phẩm					
Công nghệ sinh học	120	11.3	0.8	7.0%	4.2%
Dược phẩm	12,654	10.8	2.8	26.5%	17.2%
Bán lẻ					
Phân phối thực phẩm và dược					
Phân phối thực phẩm	359	44.8	1.1	2.5%	0.8%
Bán lẻ					
Bán lẻ phức hợp	539	14.8	0.9	11.8%	6.5%
Phân phối hàng chuyên dụng	2,812	8.6	1.9	30.1%	4.8%
Truyền thông, Du lịch và Giải trí					
Truyền thông					
Dịch vụ truyền thông	5	1.6	0.3	16.1%	9.1%
Sách, ấn bản & sản phẩm văn hóa	850	5.9	0.8	14.0%	8.6%
Du lịch và giải trí					
Hàng không	70	5.2	2.1	35.0%	15.7%
Khách sạn	2,980	24.1	2.3	9.6%	3.7%
Dịch vụ giải trí	1,441	17.7	1.6	17.9%	16.0%
Vận tải hành khách & Du lịch	1,010	10.6	1.8	22.8%	19.8%
Viễn Thông & Công nghệ thông tin					
Viễn thông cố định					
Viễn thông cố định	54	12.7	0.4	3.1%	1.6%
Phần mềm và dịch vụ máy tính					
Dịch vụ máy tính	383	- 137.6	0.5	1.2%	0.5%
Internet	163	- 0.7	0.4	-41.1%	-9.7%
Phần mềm	12,323	7.7	1.8	24.6%	10.7%
Thiết bị và phần cứng					
Phần cứng	255	7.9	0.4	4.7%	1.8%
Thiết bị văn phòng	164	4.6	0.7	15.5%	11.2%
Thiết bị viễn thông	2,104	10.3	0.9	8.6%	5.9%
Điện nước, xăng dầu và khí đốt					
Sản xuất & phân phối điện					
Sản xuất & phân phối điện	19,771	7.5	1.2	21.0%	9.4%
Nước & khí đốt					
Phân phối xăng dầu & khí đốt	128,282	10.6	3.9	41.0%	23.4%
Nước	853	4.6	0.9	17.0%	11.7%
Bảo hiểm, Dịch vụ tài chính, Ngân hàng, Bất động sản					
Bảo hiểm phi nhân thọ					
Bảo hiểm phức hợp	1,049	17.0	0.7	4.5%	1.8%
Bảo hiểm phi nhân thọ	5,421	9.1	0.6	6.6%	3.3%
Tái bảo hiểm	2,248	6.7	0.9	14.3%	7.7%
Bảo hiểm nhân thọ					
Bảo hiểm nhân thọ	31,506	28.3	2.5	9.3%	2.4%
Dịch vụ tài chính					
Tài chính đặc biệt	3,180	153.5	1.0	0.6%	0.2%
Môi giới chứng khoán	16,526	21.3	0.9	5.2%	3.4%
Ngân hàng					
Ngân hàng	202,880	11.6	1.4	11.3%	0.9%
Bất động sản					
Bất động sản	120,896	46.9	3.5	8.2%	2.0%
Tư Vấn, Định giá, Môi giới Bất động sản	4	- 5.0	0.4	-7.7%	-3.8%
Dầu khí					
Thiết bị, dịch vụ và phân phối					
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	19,294	6.6	1.3	19.0%	6.4%

- | | | | |
|---------------------------|--|--------------------------|--|
| ▶ Nguyễn Hữu Quang | Giám đốc Tư vấn Đầu tư
quangnh@vietinbanksc.com.vn | | |
| ▶ Nguyễn Quang Sắc | sacnq@vietinbanksc.com.vn
- Tổng hợp thông tin vĩ mô
- Phân tích kỹ thuật
- Nhận định, bình luận thị trường | ▶ Nguyễn Thu Hằng | hangntt@vietinbanksc.com.vn
- Ngân hàng
- Thép và sản phẩm thép
- Dược phẩm |
| ▶ Nguyễn Hoài Nam | namnh@vietinbanksc.com.vn
- Sản phẩm hóa dầu
- Phân phối xăng dầu, khí đốt
- Thiết bị và dịch vụ dầu khí | ▶ Vũ Ánh Nguyệt | nguyetva@vietinbanksc.com.vn
- Nhựa, cao su, sợi
- Thực phẩm
- Nuôi trồng nông và hải sản |

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.